

Nỗi đau Sùng Hoảng

Đêm cuối tháng trời tối như mực, bản Sùng Hoảng chỉ còn bốn hộ nằm chênh vênh bên kia chân núi Làng San. Nhà thì đang đổ đèn thức với bữa cơm cuối ngày, nhà thì đã xong xuôi lên giường đi ngủ... Không gian tĩnh lặng như đêm. Trời vẫn mưa nặng hạt. Thế rồi có tiếng gì ầm ào như thác đổ kèm theo một tiếng động rùng mạnh đánh ầm trong chốc lát... rồi lại im lìm, chìm vào đêm... Đó là lời kể lại của cụ bà Chảo Tả Mỷ ở bản kế bên cách chừng 500 mét mà chúng tôi có dịp gặp mặt hỏi chuyện cùng cụ ngày hôm sau bên bếp lửa buồn hiu hắt... Còn 14 người của bốn gia đình: Chảo Sành Kinh, Chảo Láo Lù, Chảo Láo Sủ và Chảo Díu Ngan cùng 9 người của các bản khác về chơi ở nhà Chảo Sành Kinh và một số nhà khác thì đã ngủ yên cùng đất trong cõi vĩnh hằng...

Nằm bên con suối cùng tên, nhiều năm trước thôn Sùng Hoảng có trên chục nóc nhà quần tụ bên nhau, đều là đồng bào người Dao, tiếng Dao Đỏ có nghĩa là: Suối tối! Bởi ngày trước cuộc sống của đồng bào ở đây luôn nhuộm trong cái màu hắc ám, giống như dòng suối này vẫn đen kịt một màu nước ngâm củ nâu, củ bầu và lá cây rừng rụng xuống. Trải qua biết bao thăng trầm, cuộc sống của người dân nơi đây cũng đã dần bớt đi lam lũ nhờ có những cuộc đổi thay. Những năm trước nhiều hộ ở đây còn có cả nhà xây, xe máy, máy xay xát thóc... Cuộc sống được nhân lên theo những tràn ruộng bậc thang. Mỗi năm bà con mở thêm vài thửa, rồi cứ thế mà ruộng treo ngược lên tận đỉnh núi. Vào mùa cày cấy trông xa chẳng khác gì những chuỗi vòng bạc lấp lánh như chuỗi ngọc. Còn mùa lúa chín vàng lịm khắp cả sườn non phấp phới một màu no ấm. ấy là chuyện mấy năm về trước, chứ thiên nhiên dù hào phóng đến đâu cũng đòi con người phải trả giá. Khi những cánh rừng già khép lại nhường chỗ cho ruộng bậc thang thì cũng là lúc con người phải nhận lấy những trận tàn phá “đòi nợ” của Thủy thần. Thế là cứ mỗi năm một hai lần, lúc đầu là sạt lở đất mất ruộng, rồi đến mất nhà cửa, cuối cùng là mất người. Cái thôn Sùng Hoảng nhỏ bé trên cũng không nằm ngoài sự “tính sổ” của Ông Giời! Vài năm nay, ở đây vẫn thường xuyên xảy ra những vụ sạt lở đất. Chính quyền địa phương đã nhiều lần cảnh báo yêu cầu bà con chuyển đi nơi ở khác. Nhưng có cuộc ra đi nào là nhẹ lòng đâu. Bởi biết bao nhiêu công sức, mồ hôi bỏ ra mới làm nên ruộng, nên nhà cửa, đâu dễ gì dứt ra cho được. Lần nữa mãi, sau mấy lần tổ chức di chuyển mà vẫn còn lại 4 hộ cuối cùng neo giữ bám đất. Để rồi cái đêm nghiệt ngã ấy đã đến (đêm 13-9-2004) đã cướp đi sinh mạng 23 con người của bốn gia đình: Chảo Sành Kinh, Chảo Láo Lù, Chảo Láo Sủ và Chảo Díu Ngan, đều là dân tộc Dao Đỏ cư trú ở đây cả mấy chục năm trời. Hôm ấy, nhà Chảo Sành Kinh tổ chức bữa cơm cúng tết tháng bảy theo tục lệ của đồng bào, ngoài 6 thành viên của gia đình còn có thêm 7 người khách về chơi, đều là bà con đã từng ngụ cư ở đây mấy năm trước, nay đã chuyển đến thôn Trung Liềng và xã A Mú Sung cách nửa ngày đường. Ba ngày sau, khi lực lượng cứu hộ đào mấy nghìn mét khối đất mới tìm thấy họ vẫn quây tròn quanh mâm

cơm, thi thể của ai cũng bầm dập, nát bươm mà vẫn trong tư thế ngồi! Thương tâm hơn, vợ chồng nhà Díu Ngan đi thăm rừng thảo quả, nhờ người em họ là Tấn Pà Mấy đến trông hai đứa con nhỏ: một lên tám, một lên sáu tuổi. Khi đất ụp xuống đã vùi cả hai mẹ con người em và hai đứa con của Díu Ngan đang trong giấc ngủ. Ba ngày liền, Chảo Díu Ngan ngồi thất thần trên núi đất nguyên là vị trí nhà mình. Gương mặt của anh hằn sâu nỗi kinh hoàng vì đau xót, tuyệt vọng. Bởi suốt mấy ngày liền, lực lượng cứu hộ đã đào lên lộn xuống khắp nơi mà vẫn không tìm thấy các con anh và hai mẹ con chị Mấy. Mãi đến ngày thứ 5, trong số những nạn nhân được tìm thấy cuối cùng là hai con của anh, thi thể đã trương phềnh biến dạng... Những người còn sống sót của bốn gia đình trên trong vụ sập đất hôm ấy đều may mắn vào lúc vắng nhà. Gia đình Chảo Láo Lù có ba người thoát nạn là nhờ con gái Chảo Sừ Mấy đang học lớp 6, ngủ lại ở trường học bán trú của xã. Chảo Láo Sênh đi chơi nhà bạn còn anh Lù đi sang thôn Trung Liềng tìm đổi trâu. Lù là người chăm chỉ làm ăn, mấy hôm lực lượng cứu hộ đào bới tìm kiếm nạn nhân, gương mặt Lù không giấu nổi xót đau chỉ vào núi đất nói với chúng tôi: “Nhà mình ở đây, ngôi nhà xây cấp bốn có mái hiên tây. Trong nhà còn các tài sản, vật dụng như ti vi máy tuốt lúa và gần 20 triệu đồng tiền tiết kiệm cùng 25 con trâu, lợn và dê... Đó là công sức 18 năm trời làm lụng, gom góp của vợ chồng mình. Thôi thì, coi như mình để lại cho vợ và các con mình ở thế giới bên kia!” Giờ thì tất cả đã vùi vào đất cùng những con người xấu số trong giấc ngủ ngàn thu. Chỉ có nỗi đau là ám ảnh người thân còn sống sót và nhói vào lòng trắc ẩn của bao người.

Những ngày qua, lực lượng cứu hộ đã làm hết sức mình. Các chiến sĩ đồn biên phòng 257, cùng bộ đội thuộc Bộ chủ huy Biên phòng tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, công an tỉnh và lực lượng dân quân tự vệ địa phương. Trên 500 con người suốt mấy ngày đêm chằng bạt, ngủ lều vật vã cùng đất, cùng bùn nước và mùi xú uế của xác người, xác súc vật... mỗi ngày một thối rữa. Vượt lên tất cả, họ đã làm theo tiếng gọi của lương tri, của tình yêu thương đồng loại. Trung úy Phạm Trường Giang, thuộc Bộ chỉ huy Biên phòng tỉnh tâm sự: “Nhận được lệnh của chỉ huy, đơn vị chúng tôi có mặt từ buổi sáng ngày 14-9-2004. Suốt 5 ngày đêm anh em chúng tôi đã đào bới không biết bao nhiêu là đất đá. Chỉ biết rằng, sau mỗi dấu hiệu tìm thấy dù một mảnh chăn rách, hay một thứ vật dụng nào là chúng tôi lại lần theo dấu vết để tìm kiếm. Mỗi lần đưa được một xác nạn nhân lên khỏi mặt đất là anh em chúng tôi lại thấy nhẹ lòng hơn và tự nhủ: người còn lại hẳn là đang ở dưới đây. Cứ thế chúng tôi nhấc hết lớp đất này rồi đến vĩa đất kia. Ngày thứ nhất tìm được 12, rồi 14 xác thi thể. Ngày thứ hai 16, rồi 17. Ngày thứ ba là buồn nhất, bởi cả ngày lăn xả với đất mà mãi đến tối mới lấy thêm được một... cái chân của một nạn nhân đã tìm thấy từ ngày hôm trước! Có những lúc tưởng chừng như bắt lực bởi độ cao quá lớn, sức đẩy của đất, của nước đã kéo tuột mọi thứ đi tận đâu tận đâu, không thể nào xác định được vị trí. Ngoài sức người không thể nào đưa được các phương tiện khác đến hỗ trợ, vì lối đi phải qua suối mà đường đất thì đã bị nát bươm do bùn sục đến tận thất lạng người. Trời lúc mưa

thầm thụt, lúc lại nằng chối gắt, một không khí ngột ngạt đến tức thở. Chỉ có hoá thân cùng với nỗi đau thất lòng của đồng bào mà những người lính có đủ sức mạnh vật lộn cùng đất như thế". Cuối ngày thứ tư, tia hy vọng đã bật tung tiếp sức cho các anh, khi họ tìm thấy xác của hai mẹ con chị Mây. Hình như các linh hồn của người chết đã chỉ lối đưa đường. Và có lẽ thần đất ở đây cũng đã hết kiên nhẫn trong việc trừng phạt nên cả 6 xác nạn nhân đã được tìm thấy trong ngày cuối cùng. Điềm lại trong số những người mất tích thì chỉ còn cháu bé 3 tuổi của gia đình ông Chảo Sánh Kinh là chưa tìm thấy. Gia đình và chính quyền địa phương đã quyết định đắp cho cháu ngôi mộ tượng trưng để làm lễ cúng ma theo phong tục của đồng bào.

Chia sẻ cùng nỗi đau của đồng bào thôn Sùng Hoảng, bà con nhân dân trong vùng, mấy ngày qua đã kịp thời có mặt, động viên chăm sóc những người còn sống bằng tình làng nghĩa xóm chân thành như: đón về nhà mình hoặc cơm nước cho họ, rồi tổ chức làm ma cho người chết chu tất, trồn vện nghĩa tình. Cán bộ, công nhân viên trong tỉnh cũng dành dụm một ngày lương để ủng hộ đồng bào khắc phục khó khăn. Thủ tướng Chính phủ, Thường trực Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội nông dân Việt Nam... đã gửi điện chia buồn và trích nguồn quỹ hỗ trợ đồng bào. Các tổ chức đoàn thể của Trung ương và địa phương đã kịp thời quyên góp, giúp đồng bào khắc phục hậu quả với tổng số tiền gửi đến đã lên tới trên 200 triệu đồng. Hiện Chính quyền địa phương đã hoàn tất việc khảo sát để làm nhà và chuyển số hộ trên đến địa điểm mới ở thôn Van Hồ cùng xã, tiếp giáp với xã Bản Xèo. Tuy nhiên, hiện ở tỉnh Lào Cai vẫn còn rất nhiều điểm nằm trong khu vực nguy hiểm, theo thống kê, toàn tỉnh có tới trên 300 hộ dân với gần 1500 khẩu cần được giải toả chuyển đến nơi ở mới bảo đảm an toàn trong mùa mưa lũ. Riêng huyện Bát Xát có 50 hộ nằm trong diện cần di chuyển ngay. Đây cũng là việc mà tỉnh Lào Cai đang xúc tiến nhằm ổn định đời sống cho đồng bào dân cư. Cũng mong sao bộ phận đồng bào vẫn sống chon von trên các đỉnh núi, những nơi nguy hiểm hãy coi vụ Sùng Hoảng chính là lời cảnh báo: Hãy rời xa ngay những nơi cư trú nguy hiểm, đừng để những rủi ro thương tâm cướp đi sinh mạng của bao con người như ở Sùng Hoảng. Và nữa, đừng tàn phá thiên nhiên, phá rừng đầu nguồn để rồi chính chúng ta phải trả giá cho những nỗi đau mà chính chúng ta đã gây nên. Đó cũng là thông điệp cho tất cả mọi chúng ta.

Lào Cai, mùa mưa 2004

(Báo Văn nghệ)